ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 4

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 1)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Không tính, đúng ghi Đ, sai ghi S

618 532 – 32 209 + 18 473 = 618 532 – (32 209 – 18 473)

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 2. Giải toán

Một hình thoi có chu vi 11 dm 2 cm. Tính độ dài cạnh hình thoi (cm).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 3. Giải toán

Góc xOy là góc bẹt. Tia Oz tạo với tia Ox góc xOz = 35°. Góc zOy là góc gì?

A. Góc vuông B. Góc tù C. Góc nhọn D. Góc bẹt

Câu 4. Sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé

54 894; 58 944; 59 484; 54 984

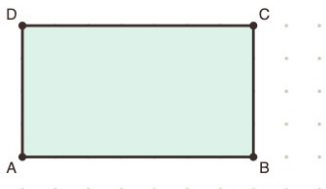
A. 59 484; 58 944; 54 984; 54 894

B. 59 484; 54 984; 58 944; 54 894

C. 58 944; 59 484; 54 984; 54 894

D. 54 894; 54 984; 58 944; 59 484

Câu 5. Quan sát hình vẽ



Tứ giác ABCD có bao nhiêu cặp cạnh song song với nhau?

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 6. Tìm chữ số bị che

Trong phép trừ 267 579 − 144 8□8 = 122 731, chữ số bị che (□) là chữ số nào?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 7. Giải toán

Một kho có 5 150 kg gạo. Ngày đầu xuất 1 450 kg, ngày thứ hai xuất gấp 2 lần ngày đầu. Hỏi kho còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 8. Làm tròn số

Làm tròn số 65 264 221 đến hàng chục nghìn thì được số nào?

A. 65 270 000 B. 65 260 000 C. 65 264 000 D. 65 300 000

Câu 9. Tính (viết kết quả theo giây)

9 phút 37 giây + 1 phút 50 giây = ? giây

Đáp số: .....

Câu 10. Giải toán

Nền một căn phòng hình chữ nhật dài 6 m, rộng 3 m. Người ta lát kín nền bằng các viên gạch hình vuông cạnh 20 cm. Hỏi cần bao nhiêu viên gạch?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 11. Tìm số thích hợp

(☐ − 2 818) × 8 = 41 440

Câu 12. Giải toán

Hai kho có tất cả 5 832 tấn thóc. Nếu chuyển 100 tấn từ kho A sang kho B thì kho B nhiều hơn kho A 50 tấn. Hỏi lúc đầu kho B có bao nhiêu tấn thóc?

Bài giải:

Đáp số: .....

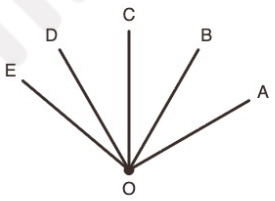
Câu 13. Giải toán

Cần cộng thêm vào số lẻ lớn nhất có năm chữ số bao nhiêu đơn vị để được 1 000 000?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 14. Quan sát hình vẽ



Trên hình có 5 tia chung gốc O. Hỏi trên hình có tất cả bao nhiêu góc đỉnh O?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15. Đếm số

Trong thế kỉ XX, có bao nhiêu năm mà tổng các chữ số bằng 25?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T4-HK1-15-D-52239 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức cơ bản – đề 1)

Câu 1: Đ · Ôn tập phép cộng, phép trừ

Trừ đi 32 209 rồi cộng thêm 18 473 giống như trừ đi một số bé hơn 32 209 là 18 473 đơn vị, tức trừ đi hiệu (32 209 – 18 473). Vậy câu trên đúng.

Câu 2: 28 · Hình bình hành, hình thoi

Đổi: 11 dm 2 cm = 112 cm. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau. Cạnh hình thoi: 112 : 4 = 28 cm.

Câu 3: B. Góc tù · Góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt

Góc xOz và góc zOy ghép thành góc bẹt 180°, nên góc zOy = 180° – 35° = 145°. Góc tù.

Câu 4: A. 59 484; 58 944; 54 984; 54 894 · Các số đến 100 000: cấu tạo, làm tròn, đếm số, dãy số

Các số cùng chữ số hàng chục nghìn, so sánh lần lượt hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục: 59 484; 58 944; 54 984; 54 894.

Câu 5: 2 · Hai đường thẳng song song

Xét từng cặp cạnh không có chung đỉnh, kéo dài xem có cắt nhau không. Các cặp song song: AB và CD; BC và DA. Có 2 cặp.

Câu 6: 4 · Phép trừ các số có nhiều chữ số

Số trừ = số bị trừ – hiệu: 267 579 – 122 731 = 144 848. Chữ số bị che là 4.

Câu 7: 800 · Bài toán có ba bước tính

Ngày thứ hai xuất 1 450 × 2 = 2 900 kg. Hai ngày xuất 1 450 + 2 900 = 4 350 kg. Còn lại 5 150 – 4 350 = 800 kg.

Câu 8: B. 65 260 000 · Làm tròn số đến hàng trăm nghìn

Chữ số ngay bên phải hàng chục nghìn là 4, bé hơn 5 nên làm tròn xuống. Được 65 260 000.

Câu 9: 687 · Ôn tập đo lường

Đổi: 9 phút 37 giây = 577 giây; 1 phút 50 giây = 110 giây. Cộng: 577 + 110 = 687 giây.

Câu 10: 450 · Đề-xi-mét vuông, mét vuông, mi-li-mét vuông

Diện tích nền: 6 × 3 = 18 m² = 180 000 cm². Diện tích một viên gạch: 20 × 20 = 400 cm². Số viên gạch: 180 000 : 400 = 450 viên.

Câu 11: 7998 · Phép tính trong phạm vi 100 000 (nâng cao)

Cả ngoặc bằng 41 440 : 8 = 5 180. Số cần tìm là 5 180 + 2 818 = 7 998.

Câu 12: 2841 · Tìm hai số biết tổng và hiệu

Chuyển 100 tấn thì kho A giảm 100, kho B tăng 100, nên lúc đầu kho A hơn kho B: 100 + 100 – 50 = 150 tấn. Kho B: (5 832 – 150) : 2 = 2 841 tấn.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13: **900001** · Số có sáu chữ số. Số 1 000 000

Số lẻ lớn nhất có năm chữ số là 99 999. Cần thêm 1 000 000 – 99 999 = 900 001 đơn vị.

Câu 14: **10** · Đo góc, đơn vị đo góc (độ)

Tia OA tạo với 4 tia còn lại 4 góc, tia OB tạo với các tia sau nó 3 góc, cứ thế giảm dần. Tổng là 4 + 3 + 2 + 1 = 10 góc.

Câu 15: **4** · Giây, thế kỉ

Thế kỉ XX gồm các năm từ 1901 đến 2000. Liệt kê các năm có tổng chữ số bằng 25: 1969, 1978, 1987, 1996. Có 4 năm.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký